TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
---***---
Bản án số: 18 /2021/HNGĐ-ST
Ngày 26/04/2021
" V/v: Ly hôn giữa chị A và anh F"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ - Ông Trần Xuân Hòa.
2/ - Bà Đặng Thị Thêm.
Thư ký phiên tòa: - Bà Nguyễn Thị Loan - Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa: - Ông Nguyễn Hữu Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26/04/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2021/HNGĐ-ST Ngày 18/02/2021 về việc "Xin ly hôn" giữa:

***- Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị A - Sinh năm 1981.

+ Sinh, trú quán tại: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hà Nội.

+ HKTT tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

***- Bị đơn:** Anh Đào Đình F - Sinh năm 1975.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

***- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/- Cháu Đào Anh G - Sinh ngày 22/07/2001.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

2/- Cháu Đào Thùy H - Sinh ngày 25/09/2004.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3/- Cháu Đào Thảo I - Sinh ngày 30/08/2012.

+ Sinh quán và HKTT tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

+ Trú tại: Thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Người giám hộ cho cháu Đào Thùy H và cháu Đào Thảo I là chị Hoàng Thị A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị A trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đào Đình F có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thuần Hưng vào năm 2000, trên cơ sở hai bên tự nguyện. Hai anh chị chung sống với nhau hạnh phúc bình thường đến khoảng đầu năm 2016 thì vợ chồng nẩy sinh mâu thuẫn do kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống. Vợ chồng không quan tâm chăm sóc nhau. Đầu năm 2020 chị về nhà đẻ ở huyện D sinh sống nên từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người ở một nơi. Nay chị xin được ly hôn với anh F vì không có hạnh phúc, tình cảm.

Về con chung: Chị và anh Đào Đình F sinh được ba người con chung là cháu Đào Anh G (sinh ngày 22/07/2001), cháu Đào Thùy H (sinh ngày 25/09/2004) và Đào Thảo I (sinh ngày 30/08/2012). Hiện nay cháu G đã trưởng thành, cháu H đang ở với anh F, còn cháu I đang ở với chị. Nếu vợ chồng ly hôn thì chị xin được tiếp tục nuôi cháu I, giao cháu H cho anh F nuôi, việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Còn cháu G đã lớn trưởng thành nên việc nuôi dưỡng cũng không đặt ra.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai, những Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày và xác định:

Cháu Đào Thùy H: Nếu bố mẹ ly hôn nhau thì cháu xin tiếp tục được ở với bố.

Cháu Đào Thảo I: Nếu bố mẹ ly hôn nhau thì cháu xin tiếp tục được ở với mẹ.

Mặc dù Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã nhiều lần báo giấy triệu tập đến tham gia giải quyết vụ án, đã hai lần thông báo và báo triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bị đơn anh Đào Đình F đều vắng mặt

không có lý do chính đáng. Nên vụ án được đưa ra xét xử vắng mặt anh Đào Đình F theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị A vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong qúa trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Còn bị đơn chưa chấp hành đầy đủ vì đã nhiều lần vắng mặt không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử: Cho chị Hoàng Thị A được ly hôn với anh Đào Đình F; Con chung: Giao cháu Đào Thùy H (sinh ngày 25/9/2004) cho anh Đào Đình F tiếp tục nuôi. Giao cháu Đào Thảo I (Sinh ngày 30/8/2012) cho chị Hoàng Thị A tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, cả anh Đào Đình F và chị Hoàng Thị A đều được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Riêng cháu Đào Anh G (sinh ngày 22/7/2001) đã lớn trưởng thành nên việc nuôi dưỡng không đặt ra; Tài sản chung, công nợ chung và công sức chung của anh Đào Đình F và chị Hoàng Thị A thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Hoàng Thị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Đào Đình F và chị Hoàng Thị A kết hôn có đăng ký là hợp pháp, đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nẩy sinh mâu thuẫn, sống ly thân nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Cuộc sống gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho chị Hoàng Thị A được ly hôn với anh Đào Đình F để hai anh chị sớm ổn định, tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Mặc dù anh Đào Đình F chưa có ý kiến và quan điểm về việc nuôi con. Nhưng xét thấy anh F và chị Hoàng Thị A có 03 con chung. Hiện nay cháu Đào Thùy H đang ở với anh F, cháu Đào Thảo I đang ở với chị A. Nguyện vọng của cháu H là xin được tiếp tục ở với bố (anh F), còn cháu I xin được ở với mẹ (chị A). Nên cần giao cháu H cho anh F tiếp tục nuôi, giao cháu I cho chị A

tiếp tục nuôi. Do chị A không yêu cầu nên việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, cả anh Đào Đình F và chị Hoàng Thị A đều được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Riêng cháu Đào Anh G (sinh ngày 22/7/2001) đã lớn trưởng thành nên việc nuôi dưỡng không đặt ra.

Về chia tài sản: Do anh Đào Đình F chưa có quan điểm và yêu cầu của mình, còn chị Hoàng Thị A thì không yêu cầu phân chia, nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia tài sản thì làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp tại cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - *Căn cứ*: Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí tòa án.

*- *Xử :*

1. – Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị A được ly hôn với anh Đào Đình F.

2. – Về con chung: Giao cháu Đào Thùy H (sinh ngày 25/9/2004) cho anh Đào Đình F tiếp tục nuôi. Giao cháu Đào Thảo I (Sinh ngày 30/8/2012) cho chị Hoàng Thị A tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, cả anh Đào Đình F và chị Hoàng Thị A đều được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Riêng cháu Đào Anh G (sinh ngày 22/7/2001) đã lớn trưởng thành nên việc nuôi dưỡng không đặt ra.

3. – Về chia tài sản và công nợ chung: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Đào Đình F, chị Hoàng Thị A có yêu cầu phân Ia thì làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. – Về án phí: Chị Hoàng Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị A đã nộp theo biên lai thu số 0002541 ngày 18/02/2021 tại cơ quan chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đã xong).

5.- Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị A và cháu Đào Anh G (Có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/04/2021. Anh Đào Đình F, cháu Đào Thùy H và cháu Đào Thảo I

(Vắng mặt tại phiên tòa) đều được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú./

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:
+ TAND& VKSND tỉnh Hưng Yên
+ VKSND huyện Khoái Châu.
+ I cục THADS huyện Khoái Châu.
+ UBND xã Thuần Hưng.
+ Các đương sự.
+ Lưu Hồ sơ, VP.